TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2
CÔNG TY CP NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1978/BC-PPC

Hải Dương, ngày 24 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty;

Căn cứ văn bản số 908/EVNGENCO2-KH+TH ngày 19/3/2023 của Tổng Công ty phát điện 2 về việc các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2023;

Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và dự kiến Kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại.

I. Kết quả thực hiện SXKD năm 2022

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh với KH (%)
1	**Sản lượng điện sản xuất**		**4.043,02**	**3.194,44**	**79,01**
	DC1	Triệu kWh	1.542,31	1.092,77	70,85
	DC2	Triệu kWh	2.500,70	2.104,66	84,16
2	**Sản lượng điện bán (EVN)**		**3.647,84**	**2.877,69**	**78,89**
	DC1	Triệu kWh	1.372,20	950,80	69,29
	DC2	Triệu kWh	2.275,64	1.926,89	84,67
3	**Tổng doanh thu**	tỷ đồng	**5.427,61**	**5.574,42**	**102,70**
	Doanh thu từ sản xuất điện	tỷ đồng	5.143,74	5.263,91	102,34
	Doanh thu hoạt động tài chính	tỷ đồng	262,73	295,25	112,38
	Doanh thu hoạt động, sx khác	tỷ đồng	21,14	15,25	72,14
4	**Tổng chi phí**	tỷ đồng	**5.149,76**	**5.015,79**	**97,40**
	Chi phí từ sản xuất điện	tỷ đồng	5.143,74	5.012,36	97,45
	Chi phí hoạt động tài chính	tỷ đồng	0	2,62	
	Chi phí hoạt động, sx khác	tỷ đồng	6,02	0,81	13,46
5	**Tổng lợi nhuận trước thuế**	tỷ đồng	**277,85**	**558,63**	**201,05**
	Lợi nhuận từ sản xuất điện	tỷ đồng	0,00	251,55	-
	Lợi nhuận hoạt động tài chính	tỷ đồng	262,73	292,63	111,38
	Lợi nhuận hoạt động, sx khác	tỷ đồng	15,12	14,45	95,57

1. Tình hình sản xuất

Trong năm 2022, Công ty đã thực hiện chào giá và bám sát công tác thị trường điện để đảm bảo các tổ máy phát theo huy động công suất của hệ thống điện. Ban lãnh đạo Công ty đã xây dựng phương án vận hành sản xuất trên cơ sở củng cố tốt các tổ

máy để đảm bảo hệ số khả dụng cao nhất và đảm bảo công suất phát tối đa khi hệ thống yêu cầu. Mặc dù, Công ty luôn cố gắng bám sát sản lượng phân bổ theo hợp đồng và huy động của hệ thống. Tuy nhiên:

Dây chuyền 1: xuống cấp nghiêm trọng, các thiết bị áp lực, hệ thống lọc bụi tĩnh điện, hệ thống nghiền than, thùng nghiền, máy nghiền vv… đều đến thời điểm cần thay thế. Trong năm có 20 lần phải ngừng sự cố lò/máy vì lọc bụi hư hỏng. Do vậy, thiết bị DC1 luôn tiềm ẩn trong vận hành các sự cố phải dừng lò, máy có thể xảy ra bất cứ khi nào.

Dây chuyền 2: Tổ máy S5 được duy trì bám lưới phát theo phương thức đáp ứng yêu cầu huy động từ cấp Điều độ. Số giờ vận hành S5 đạt mức xấp xỉ 8000 giờ, số giờ sự cố 5 giờ (3 sự cố), sửa chữa đột xuất 11 giờ. Đây là một trong những kết quả khả quan thể hiện sự cố gắng khắc phục khó khăn trong điều kiện tổ máy S6 vẫn ngừng sửa chữa sau sự cố, tuy nhiên do thời gian sửa chữa S6 không đạt dự kiến vì vậy mặc dù đã thực hiện tối đa thời gian phát của S5 nhưng sản lượng dây chuyền 2 cũng không đạt kế hoạch đề ra.

Những yếu tố đã nêu trên tác động lớn đến sản lượng điện của Công ty không đạt kế hoạch đề ra.

2. Doanh thu, chi phí, lợi nhuận

Đảm bảo vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, cân đối sử dụng dòng tiền, thực hiện hiệu quả công tác xử lý và thu hồi công nợ tồn đọng lâu năm, thực hiện nộp thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước đúng hạn quy định.

Tổng doanh thu năm 2022 đạt 5.574,42 tỷ đồng bằng 102,70%/KH. Tổng chi phí năm 2022 là 5.015,79 tỷ đồng bằng 97,40%/KH.

Lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 558,63 tỷ đồng đạt 201,05% KH, trong đó, lợi nhuận từ hoạt động sản xuất điện là 251,55 tỷ đồng.

Trong năm, Công ty đã sử dụng nguồn tiền linh hoạt hợp lý, đáp ứng nhu cầu SXKD và tối đa hiệu quả sử dụng vốn. Để tăng doanh thu hoạt động tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, Công ty đã mời các Ngân hàng chào cạnh tranh lãi suất gửi tiết kiệm cũng như chào lãi suất vay vốn. Đối với đầu tư tài chính dài hạn, Công ty thông qua người đại diện phần vốn thường xuyên giám sát, báo cáo tình hình hoạt động của Công ty được đầu tư vốn, từ đó, có những giải pháp phù hợp. Doanh thu hoạt động tài chính năm 2022 là 295,25 tỷ đồng đạt 103,69% KH năm.

Công tác tài chính của Công ty có những khó khăn như: giá trị hàng tồn kho lớn gây ứ đọng vốn; chi phí nhiên liệu, thuế tài nguyên và chi phí dịch vụ mua ngoài đều tăng; nhu cầu về vốn để Công ty thực hiện các Dự án môi trường hai dây chuyền là rất lớn, đồng thời phát sinh thêm chi phí khắc phục sự cố S6.

3. Đầu tư tài chính

Đầu tư tài chính Đầu tư ngắn hạn: Bao gồm tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn tại các tổ chức tín dụng. Đến ngày 31/12/2022 số dư tiền gửi là 90 tỷ đồng (HĐ từ 4 tháng đến 6 tháng) và nhận lãi từ các hợp đồng tiền gửi là: 17,98 tỷ đồng. Khoản tiền cho GENCO

2 huy động vốn là: 188,16 tỷ đồng (ngắn hạn). Trong năm 2022, PPC nhận lãi từ khoản cho vay này là: 10,28 tỷ đồng.

Đầu tư dài hạn: Các khoản đầu tư dài hạn đến 31/12/2022 tổng giá trị đầu tư góp vốn vào các dự án điện là: 2.535,9 tỷ đồng. Trong năm 2021, PPC nhận được cổ tức của các khoản đầu tư dài hạn này là: 266,96 tỷ đồng.

Kế hoạch dòng tiền: Hàng tháng, hàng tuần Công ty cân đối và sử dụng nguồn tiền có hiệu quả đảm bảo vốn kịp thời, đầy đủ phục vụ sản xuất kinh doanh. Khoản tiền nhàn rỗi, PPC thực hiện mời các Tổ chức tín dụng gửi bản chào lãi suất và lựa chọn gửi tiền tại các Tổ chức tín dụng có uy tín và lãi suất cạnh tranh để tăng lợi nhuận cho công ty.

4. Công tác sửa chữa lớn

Với mục tiêu tập trung thực hiện các giải pháp duy tu, sửa chữa đảm bảo độ tin cậy, tiếp tục duy trì khai thác có hiệu quả các tổ máy của DC1. Trong đó tập trung thực hiện đối với các hệ thống thiết bị quan trọng bị xuống cấp/hư hỏng không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật. Đối với DC1, kế hoạch thực hiện sửa chữa lớn đại tu tổ máy S2, tuy nhiên do các yếu tố khách quan đem lại đã khiến công tác chuẩn bị gặp khó khăn, tiến độ cung cấp vật tư thiết bị kéo dài hơn so với yêu cầu nên đã không thực hiện được.

Đối với DC2 sửa chữa lớn tổ máy S6 đồng bộ với gói thầu khắc phục sự cố Tuabin-Máy phát 6 đảm bảo nâng cao độ tin cậy, khả dụng tổ máy, từng bước cải thiện các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, nâng cao hiệu quả sản xuất; kịp thời thay thế các thiết bị hư hỏng/xuống cấp và các thiết bị đã đến chu kỳ thay thế đảm bảo hoạt động ổn định, tin cậy. Trong năm 2022 công tác chuẩn bị đối với các gói thầu sửa chữa lớn khối 6 cũng gặp khó khăn, các gói thầu phải thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà thầu lại. Đến thời điểm hiện tại các gói thầu đại tu S6 cơ bản đã hoàn thiện lựa chọn nhà thầu đáp ứng phục vụ đại tu đồng bộ với sửa chữa sự cố.

S6 sự cố ngày 16/3/2021 hiện tại các rô to tuabin-máy phát 6 đang sửa chữa tại xưởng sửa chữa hãng GE tại Sanand - Ấn Độ từ ngày 3/12/2022. Đến thời điểm hiện tại, xưởng sửa chữa GE vẫn đang trong quá trình thực hiện các công việc sửa chữa, PPC liên tục phối hợp với các nhà thầu theo dõi chặt chẽ các công việc liên quan sửa chữa Rô to để sớm đưa S6 vào vận hành ổn định.

5. Công tác thị trường điện

Công tác chào giá đáp ứng đúng quy định của thị trường. Có chiến lược hợp lý, phù hợp với tình trạng thiết bị với chiến lược chào giá tối ưu.

Hiệu quả mang lại: Giá bán điện bình quân cao hơn giá Pc bình quân. Giá bán điện bình quân PL1 đạt 1.976,62 đồng/kWh (Pc bình quân là 1.841,98 đồng/kWh); Giá bán điên bình quân PL2 đạt 1.646,63 đồng/kWh (Pc bình quân là 1.603,78 đồng/kWh).

Các công việc trực tiếp đến công tác tác thị trường điện, Công ty đều thực hiện đúng theo các văn bản pháp quy. Đúng quy trình, quy định.

Các công việc liên quan khác (trong công tác quản lý kỹ thuật như kiểm định TU/TI): Hệ thống đo đếm điện năng DC1 xuất hiện sai số do các TU bị sai số vượt quy chuẩn kỹ thuật, có 27 điểm đo (tương ứng với 25 TU) không đạt cấp chính xác. Tháng

11/2021 PPC đã thay mới 08 TU điểm đo sai số vượt cấp chính xác; Tháng 3/2023 PPC đã triển khai gói thầu thay mới tiếp 07 TU điểm đo chính có sai số vượt cấp chính xác (dự kiến khoảng tháng 8/2023 thay xong); PPC tiếp tục có kế hoạch thay mới 10 TU không đạt cấp chính xác còn lại trong năm 2023.

Ngoài ra, Công ty thực hiện lập thỏa thuận đo đếm điện năng với EPTC, xử lý các tồn tại sai số hệ thống đo đếm dự phòng 1, 2 và vấn đề các TU, TI. Đã thống nhất với EPTC về việc tạm truy thu thoái hoàn điện năng do sai số thiết bị đo đếm tại điểm đo và thống nhất xuất hóa đơn tài chính.

6. Công tác tổ chức, lao động

Trong năm, Công ty đã xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với các chức danh công việc trực tiếp tham gia quá trình mua sắm, tiếp nhận vật tư, thiết bị, nhiên liệu phục vụ sản xuất. Báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế.

Tổng số lao động đầu năm 2022 là 834 lao động; Tổng số lao động đến tháng 12/2022 là 752 lao động; lao động bình quân năm 2022 là 794 lao động.

Công ty đã xây dựng phương án tiền lương phù hợp, tối ưu nhất, mặc dù công tác sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của công ty năm 2022 đều thấp hơn so với nhiều năm. Theo đó, kế hoạch tiền lương năm 2022 được phê duyệt là 216,846 tỷ (chưa bao gồm ATĐ), tăng 24,85 % so với kế hoạch 2022 và tăng 49,2% so với thực hiện năm 2021.

Từ đầu năm đến nay, căn cứ tình hình SXKD thực tế, Công ty đã thực hiện việc phân phối tiền lương và thu nhập cho NLĐ phù hợp và có sự điều chỉnh kịp thời nhằm đảm bảo ổn định tiền lương cho NLĐ. Tiền lương bình quân năm 2022 của NLĐ ước đạt 17,95 triệu đồng/người/tháng (bao gồm cả nguồn 2021), thu nhập bình quân ước đạt 23,53 triệu đồng/người/tháng (tăng 5,5% so với năm 2021)

Tạo điều kiện cho các tập thể và cá nhân đăng ký thi đua, làm tốt công tác tuyên truyền vận động NLĐ thi đua sản xuất tốt, thi đua lao động sáng tạo, cuối năm có báo cáo tổng kết, xét tặng danh hiệu thi đua cho các tập thể và cá nhân trong Công ty đúng quy định, khách quan, minh bạch. Một số nội dung thi đua theo chuyên đề như thi đua Ca, chấm điểm văn hóa doanh nghiệp, xét thưởng hằng tháng được đánh giá theo từng tháng, quý.

Công tác chế độ chính sách 2022 Công ty thực hiện đúng các quy định về pháp luật lao động, cụ thể là thực hiện các nghĩa vụ của Công ty với nhà nước, đảm bảo các quyền lợi và chế độ cho NLĐ như: bảo hiểm, trợ cấp, chế độ hưu trí, …

Trong năm 2022, đã hoàn thành thủ tục giải quyết cho 71 LĐ nghỉ chế độ hưu trí, 07 LĐ nữ nghỉ chế độ thai sản và hàng chục lượt NLĐ nghỉ chế độ ốm đau, dưỡng sức phục hồi sức khỏe.

7. Công tác khác

Công tác Truyền thông năm 2022:

Công ty đang bám sát Kế hoạch và các nội dung tuyên truyền theo chỉ đạo của Tổng công ty Phát điện 2 tại QĐ số 98/QĐ-EVNGENCO2 ngày 31/3/2022.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông như: kí kết hợp đồng truyền thông với các báo, đài đăng tải thông tin, sự kiện, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Công tác truyền thông nội bộ, các hoạt động và sự kiện nổi bật của Công ty được tuyên truyền, phổ biến kịp thời trên các phương tiện truyền thông. Trong năm 2022 đã phát hành 51 tin bài truyền thông trên trang web của Công ty, với nội dung chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm nghề nghiệp, các thông tin, hình ảnh về hoạt động sản xuất kinh doanh, chủ trương quan điểm chỉ đạo, những thuận lợi khó khăn, thách thức của Công ty, của Tổng Công ty phát điện 2, về văn hóa doanh nghiệp, về truyền thống tốt đẹp của PPC vv… qua đó giúp lan tỏa thông tin, tinh thần nhằm nâng cao hiệu quả công tác truyền thông chung.

Công tác chuyển đổi số:

Công ty đã đã cử nhân lực phù hợp tham gia các chương trình đào tạo, các buổi hội thảo về Chuyển đổi số do EVNGENCO2 tổ chức thực hiện. Tuân thủ đầy đủ các chỉ đạo của EVNGENCO2.

Trong năm, Công ty đã triển khai phần mềm, ứng dụng tiền lương, thu nhập trên điện thoại thông minh, người lao động có thể chủ động tra cứu các thông tin về lương, thưởng trên điện thoại của mình.

Đối với các danh mục thực hiện chuyển đổi số còn lại đều đang trong quá trình thực hiện xây dựng báo cáo kinh tế - kỹ thuật trước khi thực hiện đấu thầu.

- Giai đoạn tiếp theo: Tiếp tục hoàn thiện đội ngũ và trang bị phương tiện phục vụ công tác truyền thông của Công ty.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Nhận định năm 2023 sẽ là một năm nhiều khó khăn, thách thức như:

+ Vận hành và sản xuất

Ảnh hưởng tăng lên của nhiệt độ nước tuần hoàn làm mát bình ngưng và thay đổi đặc tính kỹ thuật của than đốt lò, tác động đến hiệu suất nhiệt của tổ máy và làm ảnh hưởng đến quá trình cháy nhiên liệu trong buồng đốt và hiệu quả truyền nhiệt.

+ Tình trạng thiết bị

Thiết bị DC1 xuống cấp, sự cố S6 mất phương thức, tác động không nhỏ khả năng sản xuất kinh doanh của Công ty;

+ Cơ cấu lao động

Tổng số lao động đến hết 31/12/2022 là: 748 lao động trong số đó có cả 11 lao động làm việc theo HĐLĐ xác định thời hạn (01 nhân viên Bảo vệ - Cứu hỏa, 04 nhân viên Y tế và 06 nhân viên lái xe) và không bao gồm 4 cán bộ làm công tác đảng, đoàn chuyên trách. Như vậy thiếu lao động so với định biên được phê duyệt năm 2022 là: 829 – 748 = 81 lao động, gây khó khăn cho Công ty trong việc đào tạo, bố trí sắp xếp và tuyển dụng lao động thay thế.

Năm 2023, lao động nghỉ hưu (hết tuổi lao động): 42 người, trong khi đó tổng thời gian để thực hiện công việc tuyển dụng và đào tạo lao động mới đến khi người lao động đảm nhận được công việc độc lập ít nhất cũng khoảng 07 - 08 tháng. Đồng nghĩa khi tuyển dụng và đào tạo xong lực lượng lao động mới để bố trí công việc thì số lao động hiện tại đã giảm hơn so với số lao động tại thời điểm lập kế hoạch tuyển dụng.

+ Đầu tư xây dựng, quản lý dự án

Sau hội nghị COP26, việc bổ sung Nhà máy Nhiệt điện Phả Lại 3 vào quy hoạch phát triển điện lực quốc gia (quy hoạch điện VIII) gặp rất nhiều khó khăn, trong một số dự thảo trình chính phủ năm 2022 đã không còn tên dự án, điều này ảnh hưởng lớn tới sự phát triển của đơn vị.

Các dự án xử lý khí thải với mục tiêu nhằm đáp ứng QCVN22:2009 mà hiện nay Bộ TNMT đã dự thảo, xin ý kiến về QCVN thay thế QCVN22:2009 do đó tiềm ẩn nhiều rủi ro trong đầu tư công trình.

Với nhận định, đánh giá tình hình như trên, căn cứ vào kế hoạch cung cấp điện và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật được Tổng Công ty phát điện 2 giao năm 2023 và tình hình thực tế thiết bị, trên cơ sở sử dụng tối đa có thể năng lực các tổ máy, Công ty cổ phần nhiệt điện Phả Lại dự kiến một số chỉ tiêu chính chính Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

1.1. Sản lượng điện

- Điện năng sản xuất : 3.894,17 triệu kWh.

Trong đó: + Dây chuyền 1 : 557,82 triệu kWh

+ Dây chuyền 2 : 3.336,35 triệu kWh

- Điện năng bán cho EVN : 3.532,37 triệu kWh.

Trong đó: + Dây chuyền 1 : 496,30 triệu kWh

+ Dây chuyền 2 : 3.036,07 triệu kWh

1.2. Kế hoạch sửa chữa lớn : 373,70 tỷ đồng *(đã thực hiện triết giảm 20%)*

1.3. Kế hoạch mua sắm, đầu tư tài sản cố định: 337,67 tỷ đồng

1.4. Tổng doanh thu và lợi nhuận

- Doanh thu : 5.948,97 tỷ đồng
- Chi phí : 5.682,36 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 266,61 tỷ đồng

(Đã bao gồm phấn đấu tiết giảm 10% chi phí vật liệu, dịch vụ mua ngoài, bằng tiền khác, tiết giảm 20% chi phí sửa chữa lớn).

1.5. Cổ tức: 5% vốn điều lệ

2. Một số giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Công tác vận hành và quản lý thiết bị

Công tác vận hành cần phải có kế hoạch chi tiết theo phương thức huy động của A0, các tổ máy đáp ứng khả dụng và sẵn sàng khởi động bất cứ khi nào hệ thống huy động.

Nâng cao hơn nữa chất lượng kỷ luật vận hành và ý thực kỷ luật lao động, động viên khen thưởng kịp thời, đồng thời nghiêm khắc xử lý các trường vi phạm kỷ luật lao động.

Tăng cường kiểm tra thiết bị, kịp thời phát hiện những hư hỏng của thiết bị có thể gây ra sự cố, thực hiện tốt công tác vệ sinh thiết bị; cương quyết không vận hành thiết bị khi bị vi phạm các thông số kỹ thuật, chủ động dừng thiết bị trước nguy cơ xẩy sự cố.

2.2. Công tác sửa chữa

Đối với DC1 sửa chữa lớn tập trung thực hiện các giải pháp duy tu, sửa chữa đảm bảo độ tin cậy, tiếp tục duy trì khai thác có hiệu quả các tổ máy. Trong đó tập trung thực hiện đối với các hệ thống thiết bị quan trọng bị xuống cấp/hư hỏng không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật (Ống sinh hơi các lò, các máy nghiền than, các bộ khử bụi tĩnh điện, thiết bị trạm phân phối 220 kV, trạm 110 kV,…);

Đối với DC2, tập trung hoàn thiện sửa chữa S6 sớm đưa vào vận hành. Tiếp tục bảo dưỡng nâng cao độ tin cậy, khả dụng các tổ máy S5, từng bước cải thiện các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, nâng cao hiệu quả sản xuất; kịp thời thay thế các thiết bị hư hỏng/xuống cấp.

2.3. Thị trường điện

Phải đảm bảo tiêu chí chỉ phát điện khi bán có lãi hoặc thấp nhất là đủ chi phí biến đổi thực tế, không để phát sinh sản lượng điện phát thừa không có thu hoặc bị phạt do không đủ sản lượng theo bản chào.

Bám sát thị trường điện, lập kế hoạch chi tiết cho từng ngày, tuần và tháng để triển khai đến tận ca vận hành và các đơn vị liên quan cùng thống nhất thực hiện theo phương thức thị trường điện.

2.4. Công tác tổ chức lao động

Tiếp tục thực hiện để hoàn thiện mô hình tổ chức của Công ty theo nghị quyết đã được phê duyệt; rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ phù hợp với cơ cấu tổ chức của công ty và Quy chế về công tác cán bộ. Đảm bảo công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đúng quy trình, đúng quy định, đúng nguyên tắc.

Luôn coi trọng chất lượng đầu vào và luôn coi trọng chất lượng đào tạo, đây là yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay và các năm tiếp theo của công ty. Xây dựng kế hoạch tuyển dụng; kế hoạch, chương trình đào tạo và tổ chức thực hiện hiệu quả, chất lượng. Có giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo chức danh theo chương trình đã đề ra, hoàn thiện phần lý thuyết chung cho các đơn vị để thống nhất nội dung đào tạo.Tiếp tục triển khai, áp dụng công nghệ thông tin và các phần mềm chuyên dụng trong việc quản lý và đánh giá lao động.

Tiếp tục thực hiện tốt các chế độ, chính sách liên quan đến người lao động, đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật.

2.5. Công tác tài chính

Tăng cường quản lý các chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

Hoàn thiện các quy chế, quy trình, quy định trong công tác hoạt động tài chính để đồng bộ hoá với các quy định của các cấp;

Tiếp tục quan tâm đến các khoản đầu tư ngắn, trung và dài hạn đảm an toàn và hiệu quả;

2.6. Công tác khác

Triển khai kịp thời công tác đấu thầu cung cấp vật tư, dịch vụ phục vụ sản xuất, sửa chữa theo đúng quy định pháp luật hiện hành, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và thời gian yêu cầu. Bám sát công tác cung cấp than đảm bảo đủ số lượng theo Hợp đồng của năm.

Duy trì tốt hoạt động chăm sóc sức khoẻ người lao động, đảm bảo các hoạt động của Công ty phát triển cả về tinh thần và vật chất, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

Giữ vững trật tự an ninh, An toàn, vệ sinh lao động và môi trường trong Công ty. Thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

III. Kết luận

Năm 2023 là một năm khó khăn đối với Công ty, hầu hết các chỉ tiêu dự kiến đều không đạt kế hoạch được giao. Tuy nhiên, Công ty đã phấn đấu thực hiện tốt nhất có thể kế hoạch SXKD năm 2022.

Công tác quản trị, điều hành của Công ty phù hợp với diễn biến trong sản xuất kinh doanh; trách nhiệm của người lao động được nâng cao, luôn phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; sự quan tâm của Tổng công ty phát điện 2 và các cấp sát sao hơn.

Dự kiến năm 2023 sẽ tiếp tục là một năm cực kỳ khó khăn với PPC, khắc những tồn tại của năm 2022, Ban điều hành Công ty quyết tâm phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:
- HĐQT (thay B/C);
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, KHVT.

M.S.D.N : 0800296853
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI
TP.CHÍ LINH-T.HẢI DƯƠNG

Nguyễn Hoàng Hải